

Số: 3198/ĐĐ

Tây Ninh, ngày 29 tháng 9 năm 2026

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN (CƠ SỞ 2)
NGÀY 02 THÁNG 10 NĂM 2026

I. ĐẢM BẢO CẤP ĐIỆN SỰ KIỆN:
- Không có.

II. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	49.602.092	2.564.769	0	7.200
2	Pmax (MW)	2282,3	369,1	0,000	0,300
3	Pmin (MW)	1789,4	0	0,000	0,000

III. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

IV. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 02/10/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

V. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

VI. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thử nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																				
1	02-10-26	09h00	02-10-26	16h00	XNLTĐTN	XNLTĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	02-10-26	18h00	02-10-26	22h00	XNLTĐTN	XNLTĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

3	02-10-26	08h00	02-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	02-10-26	18h00	02-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Độc.	Trạm 110kV Suối Độc.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	02-10-26	08h00	02-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh công nghiệp các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	02-10-26	08h00	02-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Phát quang, vệ sinh xung quanh hàng rào, công trạm và sân ngắt. Vệ sinh công nghiệp, kiểm tra điện trở sưởi, chiếu sáng và bịt kín các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ, tủ thiết bị sân ngắt. Bảo dưỡng máy lạnh. Sơn đường ống và kiểm tra vệ sinh Hệ thống PCCC. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	02-10-26	18h00	02-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ đêm các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	02-10-26	07h00	02-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 128 đến trụ 137	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	02-10-26	07h00	02-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trạm 220kV Tân Biên đến trạm 110kV Tân Biên	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	02-10-26	07h00	02-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 171 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1, 173 Tân Biên 2 - 171 Tân Hưng, 174 Tân Biên 2 - 172 Tân Hưng	Từ trạm 220kV Tân Biên đến trạm 110kV Tân Hưng	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 103B/14/31 Thị Trấn 38 tuyến 479MB	Trạm 250kVA trụ 103B/14/31 Thị Trấn 38 tuyến 479MB	Vệ sinh, bảo trì, xử lý các điểm tiếp xúc đầu cosse trạm 250kVA trụ 103B/14/31 Thị Trấn 38 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Áp Mộc Bài xã Bến Cầu	Cắt CB và 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 103B/14/31 Thị Trấn 38 tuyến 479MB	38	0,4881	0,0009	0,0190	0,0000	0,069	617	

2	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 1 đến trụ 104 tuyến 479BC-476BC	Từ trụ 1 đến trụ 104 đường dây 22kV 2 mạch tuyến 479BC-476BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 1 đến trụ 104 tuyến 479BC-476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 78/12 đến trụ 78/12/4 Địa đạo Lợi Thuận tuyến 476BC	Từ trụ 78/12 đến trụ 78/12/4 nhánh rẽ 12,7kV Địa đạo Lợi Thuận tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 78/12 đến trụ 78/12/4 Địa đạo Lợi Thuận tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104 đến trụ 104/29 Trục Điện Bến Cầu tuyến 479BC	Từ trụ 104 đến trụ 104/29 nhánh rẽ 22kV Trục Điện Bến Cầu tuyến 479BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 104 đến trụ 104/29 Trục Điện Bến Cầu tuyến 479BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	02-10-26	08h00	02-10-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 182/12/10 Phước Long 8 tuyến 471HT	Trạm 50kVA trụ 182/12/10 Phước Long 8 tuyến 471HT	Thay công tơ hồng: Trạm 50kVA trụ 182/12/10 Phước Long 8 tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Phước Long xã Dương Minh Châu	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 182/12/10 Phước Long 8 tuyến 471HT	76	0,1215	0,0013	0,0063	0,0001	0,034	51	
6	02-10-26	08h00	02-10-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 234/174/7 Phước Lộc C tuyến 476HT	Trạm 75kVA trụ 234/174/7 Phước Lộc C tuyến 476HT	Thay công tơ hồng: Trạm 75kVA trụ 234/174/7 Phước Lộc C tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Áp Bàu Sen xã Lộc Ninh	Cắt FCO trạm 75kVA trụ 234/174/7 Phước Lộc C tuyến 476HT	54	0,0863	0,0010	0,0045	0,0001	0,057	86	
7	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 251 Thị trấn Dương Minh Châu tuyến 477HT	Từ trụ 305/2 đến trụ 305/2/21, từ trụ 305/2/6B đến trụ 305/2/6B/10, từ trụ 305/2/20B đến trụ 305/20B/13 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 305/2 đến trụ 305/2/21, từ trụ 305/2/6B đến trụ 305/2/6B/10, từ trụ 305/2/20B đến trụ 305/20B/13 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 305/6 Bàu Vuông tuyến 477HT	Từ trụ 305/20 đến trụ 305/40, từ trụ 305/38B đến trụ 305/38B/33 Bàu Vuông tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 305/20 đến trụ 305/40, từ trụ 305/38B đến trụ 305/38B/33 Bàu Vuông tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 305/2/1 Phước Lợi 2 tuyến 477HT	Từ trụ 305/2/3 đến trụ 305/2/6 Phước Lợi 2 tuyến 477HT	Bảo trì lưới điện, thay giáp buộc, phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 305/2/3 đến trụ 305/2/6 Phước Lợi 2 tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Áp Phước Lợi, Bờ Hồ xã Dương Minh Châu	Cắt 3LBFCO trụ 305/2/1 Phước Lợi 2 tuyến 477HT	627	6,0132	0,0111	0,3141	0,0006	0,686	6.174	
10	02-10-26	09h30	02-10-26	10h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 140 Ninh Bình-G tuyến 471HT, 477HT	Trạm 25kVA trụ 140 Ninh Bình-G tuyến 471HT, 477HT	Thay công tơ lịch thời gian: Trạm 25kVA trụ 140 Ninh Bình-G tuyến 471HT, 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Khu phố Ninh Bình phường Ninh Thạnh	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 140 Ninh Bình-G tuyến 471HT, 477HT	6	0,0064	0,0001	0,0003	0,0000	0,011	11	
11	02-10-26	09h30	02-10-26	10h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 471/92B/5 Phước Minh - T.471/92B/5 tuyến 475TĐ	Trạm 50kVA trụ 471/92B/5 Phước Minh - T.471/92B/5 tuyến 475TĐ	Thay công tơ lịch thời gian: Trạm 50kVA trụ 471/92B/5 Phước Minh - T.471/92B/5 tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Phước Bình xã Lộc Ninh	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 471/92B/5 Phước Minh - T.471/92B/5 tuyến 475TĐ	18	0,0192	0,0003	0,0010	0,0000	0,034	34	
12	02-10-26	10h30	02-10-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x50kVA trụ 129A Ninh Bình-5 tuyến 471HT	Trạm 3x50kVA trụ 129A Ninh Bình-5 tuyến 471HT	Thay công tơ hồng: Trạm 3x50kVA trụ 129A Ninh Bình-5 tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Khu phố Ninh Bình phường Ninh Thạnh	Cắt 3FCO trạm 3x50kVA trụ 129A Ninh Bình-5 tuyến 471HT	73	0,0778	0,0013	0,0041	0,0001	0,103	103	
13	02-10-26	13h30	02-10-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 41/1 Khởi Hà-D tuyến 476HT	Trạm 75kVA trụ 41/1 Khởi Hà-D tuyến 476HT	Thay công tơ hồng: Trạm 75kVA trụ 41/1 Khởi Hà-D tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Áp Khởi Hà xã Cầu Khởi	Cắt FCO trạm 75kVA trụ 41/1 Khởi Hà-D tuyến 476HT	43	0,0458	0,0008	0,0024	0,0000	0,057	57	

14	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, bảm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
15	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
16	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 400 kVA Hùng Vương 1 trụ 54/114 tuyến 471PĐC	TBA 400 kVA Hùng Vương 1 trụ 54/114 tuyến 471PĐC	Nối lại dây tiếp đất lắp lại bị mất trụ 54/114 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Khu phố Thanh Bình phường Gò Dầu	Cắt 3FCO TBA 400 kVA Hùng Vương 1 trụ 54/114 tuyến 471PĐC	227	1,9069	0,0037	0,0002	0,0000	0,119	1.010
17	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250kVA Phước Hội 19 trụ 42/65/77/7 tuyến 471PĐC	TBA 250kVA Phước Hội 19 trụ 42/65/77/7 tuyến 471PĐC	Kéo tăng cường dây hạ áp từ trụ 42/65/77/9 đến trụ 42/65/77/9/16, từ trụ 42/65/77/9/12 đến trụ 42/65/77/9/12/8p, từ trụ 42/65/77/9/12 đến trụ 42/65/77/9/12/4t, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 42/65/77/7 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Ấp Phước Đông xã Phước Thạnh	Cắt CB TBA 250kVA Phước Hội 19 trụ 42/65/77/7 tuyến 471PĐC	166	1,3945	0,0027	0,0001	0,0000	0,079	670
18	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 42/65/77 đến trụ 42/65/106B tuyến 471PĐC	Đường dây 22kV từ trụ 42/65/77 đến trụ 42/65/106B tuyến 471PĐC	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/65/77 đến trụ 42/65/106B và các nhánh rẽ đầu nối trụ 42/65/77, 42/65/106B tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
19	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 59 tuyến 471TN đến 96 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Từ trụ 59 tuyến 471TN đến 96 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 59 tuyến 471TN đến trụ 96, từ trụ 91/1P đến trụ 91/14P Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
20	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh 22kV từ trụ 113/1 đến trụ 133/16 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Từ trụ 113/1 đến trụ 133/16 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 113/1 đến trụ 133/16 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
21	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 20/1 đến trụ 20/31 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Từ trụ 20/1 đến trụ 20/19 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Vệ sinh, xịt cỏ gốc trụ, phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 20/1 đến trụ 20/19 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
22	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh 22kV từ trụ 10 đến trụ 30 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Từ trụ 10 đến trụ 30 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 10 đến trụ 30 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

23	02-10-26	14h00	02-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 212/1T (XDM) đến trụ 212/22T (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Từ trụ 212/1T (XDM) đến trụ 212/22T (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Nghiệm thu đóng điện đưa đường dây và thiết bị vào vận hành từ trụ 212/1T (XDM) đến trụ 212/22T (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt LBS trụ 212/23T Nguyễn Văn Cừ tuyến 477LH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	02-10-26	08h30	02-10-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA Thanh Thợ 6 trụ 58B/38 tuyến 472TBI	Trụ 58B/38 tuyến 472TBI	Thay công tơ lịch thời gian TBA 25kVA Thanh Thợ 6 trụ 58B/38 tuyến 472TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Thanh An xã Thanh Bình	Cắt FCO TBA 25kVA Thanh Thợ 6 trụ 58B/38 tuyến 472TBI	8	0,0115	0,0002	0,0004	0,0000	0,001	1	
25	02-10-26	09h30	02-10-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 2x50kVA Hòa Đông 2 trụ 104/149 tuyến 477TBI	Trụ 104/149 tuyến 477TBI	Thay công tơ, CT định kỳ TBA 2x50kVA Hòa Đông 2 trụ 104/149 tuyến 477TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Hòa Bình, xã Phước Vinh	Cắt 2FCO TBA 2x50kVA Hòa Đông 2 trụ 104/149 tuyến 477TBI	59	0,1699	0,0014	0,0066	0,0001	0,002	4	
26	02-10-26	08h00	02-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 478 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 478 trạm 110kV Tân Hưng	Lắp tiếp đất lặp lại trụ 112/24B/15/2/3 tuyến 478TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	02-10-26	08h00	02-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 474 trạm 110kV Suối Ngõ	Tuyến 474 trạm 110kV Suối Ngõ	Lắp bổ sung kẹp đỡ cáp trụ 173/11/7/1 tuyến 474SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	02-10-26	08h00	02-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 476 trạm 110kV Suối Ngõ	Tuyến 476 trạm 110kV Suối Ngõ	Lắp tiếp đất lặp lại trụ 173/36/150/3T tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	02-10-26	08h00	02-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 250kVA trụ 252 Tân Thành 13 tuyến 480SN	Trạm 250kVA trụ 252 Tân Thành 13 tuyến 480SN	Tạo dừng trụ 252 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt CB tổng trạm 250kVA trụ 252 Tân Thành 13 tuyến 480SN	212	1,8043	0,0038	0,0944	0,0002	0,034	274	
30	02-10-26	08h00	02-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 85 Suối Dây 1 tuyến 475TH	Trạm 50kVA trụ 85 Suối Dây 1 tuyến 475TH	Thay máy biến áp ri dầu trụ 85 tuyến 475TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Tây xã Tân Thành	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 85 Suối Dây 1 tuyến 475TH	82	0,6979	0,0015	0,0365	0,0001	0,034	274	
31	02-10-26	08h00	02-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 474 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 474 trạm 110kV Tân Hưng	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 85/164B đến trụ 85/164/44 tuyến 474TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dò rỉ điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 472SD	Từ trụ 113/1 đến trụ 113/10 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472SD	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 113/1 đến trụ 113/10 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 50kVA trụ 5 Thanh Trung - P tuyến 471CM	Tại trạm 50kVA trụ 5 Thanh Trung - P tuyến 471CM	Nâng công suất trạm 50kVA lên 75kVA trụ trụ 5 Thanh Trung - P tuyến 471CM (TTr SCTX 10)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Thanh Trung phường Bình Minh	Cắt FCO, tháo hotline trạm 0kVA trụ 5 Thanh Trung - P tuyến 471CM	32	0,2849	0,0005	0,0160	0,0000	0,069	617	
35	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 2x25kVA trụ 82 Tân Phước - A tuyến 471CM	Tại trạm 2x25kVA trụ 82 Tân Phước - A tuyến 471CM	- Nâng công suất trạm 2x25kVA lên 2x37,5kVA trụ trụ 82 Tân Phước - A tuyến 471CM (TTr SCTX 09) - Di dời trụ hạ áp chiết tính khách hàng Nguyễn Văn Tuấn trụ 82/6C đường Trần Phú tuyến 471CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Tân Phước phường Bình Minh	- Cắt FCO, tháo hotline trạm 82 Tân Phước - A tuyến 471CM - Cắt CB trạm 50kVA trụ 82/7 Tân Phước - J tuyến 471CM	77	0,6856	0,0013	0,0386	0,0001	0,069	617	

36	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 160kVA trụ 90B/6/1 Lạc Long Quân - B tuyến 471TN	Trạm 160kVA trụ 90B/6/1 Lạc Long Quân - B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 160kVA trụ 90B/6/1 Lạc Long Quân - B tuyến 471TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu Phố 10 phường Tân Ninh	Cắt FCO tháo hotline trạm 160kVA trụ 90B/6/1 Lạc Long Quân - B tuyến 471TN	56	0,4986	0,0009	0,0281	0,0001	0,103	926	
37	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 160kVA trụ 90B/16/1 Lạc Long Quân - C tuyến 471TN	Trạm 160kVA trụ 90B/16/1 Lạc Long Quân - C tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 160kVA trụ 90B/16/1 Lạc Long Quân - C tuyến 471TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu Phố 10 phường Tân Ninh	Cắt FCO tháo hotline trạm 160kVA trụ 90B/16/1 Lạc Long Quân - C tuyến 471TN	73	0,6500	0,0012	0,0366	0,0001	0,103	926	
38	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 400kVA trụ 13/37/1C XN Bao bì tuyến 479TN	Trạm 400kVA trụ 13/37/1C XN Bao bì tuyến 479TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 400kVA trụ 13/37/1C XN Bao bì tuyến 479TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Khu phố Ninh Thành phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 400kVA trụ 13/37/1C XN Bao bì tuyến 479TN	3	0,0267	0,0000	0,0015	0,0000	0,343	3.087	
39	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 400kVA trụ 80/26/9 Nguyễn Chí Thanh - F tuyến 481TN	Trạm 400kVA trụ 80/26/9 Nguyễn Chí Thanh - F tuyến 481TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 400kVA trụ 80/26/9 Nguyễn Chí Thanh - F tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Khu Phố 2 phường Tân Ninh	Cắt FCO tháo hotline trạm 400kVA trụ 80/26/9 Nguyễn Chí Thanh - F tuyến 481TN	117	1,0418	0,0019	0,0586	0,0001	0,343	3.087	
40	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 80/26/24C/28/9 Trường Chinh - C tuyến 481TN	Trạm 250kVA trụ 80/26/24C/28/9 Trường Chinh - C tuyến 481TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 250kVA trụ 80/26/24C/28/9 Trường Chinh - C tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Hiệp Bình phường Tân NINH	Cắt FCO tháo hotline trạm 250kVA trụ 80/26/24C/28/9 Trường Chinh - C tuyến 481TN	82	0,7302	0,0014	0,0411	0,0001	0,240	2.161	
41	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 160kVA trụ 22/6 Điện Biên Phủ - N tuyến 474TN	Trạm 160kVA trụ 22/6 Điện Biên Phủ - N tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 160kVA trụ 22/6 Điện Biên Phủ - N tuyến 474TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu Phố 18 phường Tân Ninh	Cắt FCO tháo hotline trạm 160kVA trụ 22/6 Điện Biên Phủ - N tuyến 474TN	120	1,0685	0,0020	0,0601	0,0001	0,103	926	
42	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 80/26/12/12 Nguyễn Chí Thanh - E tuyến 481TN	Trạm 250kVA trụ 80/26/12/12 Nguyễn Chí Thanh - E tuyến 481TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 250kVA trụ 80/26/12/12 Nguyễn Chí Thanh - E tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Khu Phố 2 phường Tân Ninh	Cắt FCO tháo hotline trạm 250kVA trụ 80/26/12/12 Nguyễn Chí Thanh - E tuyến 481TN	188	1,6740	0,0031	0,0942	0,0002	0,240	2.161	
43	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 1 đến trụ 40 tuyến 478SD-479SD	Từ trụ 1 đến trụ 40 tuyến 478SD-479SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 1 đến trụ 40 tuyến 478SD-479SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
44	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 40/1 đến trụ 40/33 tuyến 479SD	T từ trụ 40/1 đến trụ 40/33 tuyến 479SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 40/1 đến trụ 40/33 tuyến 479SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 51/1 đến trụ 51/18/17 tuyến 471SD	Từ trụ 51/1 đến trụ 51/18/17 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 51/1 đến trụ 51/18/17 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 63/1 đến trụ 63/23 tuyến 478SD	Từ trụ 63/1 đến trụ 63/23 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 63/1 đến trụ 63/23 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
C. HOTLINE																					
	Không có																				

VII. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																				

1	03-09-26	06h00	07-10-26	18h00	XNLĐTN	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 2	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng. -Tháo thu hồi đoạn dây dẫn từ T15A qua T121 và đến cột công ngăn 172 trạm 110kV Trảng Bàng. -Thu hồi trụ T121 hiện hữu, phá vỡ móng T121 hiện hữu, thi công cọc khoan nhồi, đào móng và lắp dựng cột T16-XDM (trùng tim 121HH). -Thi công móng và lắp dựng cột từ VT17-XDM đến VT29-XDM (13 vị trí). -Thi công sang dây hiện hữu sang trụ XDM, kéo dây mới từ vị trí T16-XDM đến T102B. -Ôp thanh gia cường mặt cắt điện, lắp xà chống sét tại 102B, 102B/3 và thay phụ kiện, xà dây dẫn từ 102B đến trụ công ngăn 171 KCN Trảng Bàng. -Ôp thanh gia cường mặt cắt điện từ T1A đến T15A. -Kéo lại dây dẫn 2xACSR185 cho đoạn từ T15A qua T16 và đến cột công Ngăn 172 trạm 110kV Trảng Bàng.	Thi công công trình Cải tạo tuyến dây Trảng Bàng - Cù Chi từ 01 mạch lên 02 mạch, đoạn tiếp theo Quy hoạch điện lực TPHCM	0	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	Cắt điện cô lập đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Cắt điện liên tục 35 ngày
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																				
	Không có																			
C. HOTLINE																				
	Không có																			

VIII. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

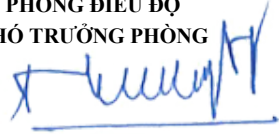
IX. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CDS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thế Tây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐD (PTT).

PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Hồ Hữu Ngọc